

Số: **009** /BC – HĐQT

Hà Nội, ngày **19** tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP MỎ VIỆT BẮC TKV - CTCP**
- Địa chỉ: Số 1 Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
- Số điện thoại: 024- 36647515 Số fax: 024-36647493
- Vốn điều lệ: 1.050.000.000.000 đồng (*Một nghìn không trăm năm mươi tỷ đồng*).
- Website: www.cmv.vn
- Mã chứng khoán: MVB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ (bao gồm cả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

TT	Số Nghị quyết/QĐ	Ngày	Nội dung
1	NQ - ĐHĐCĐ	25/4/2023	- Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022, phương án phân phối lợi nhuận, thù lao HĐQT, BKS năm 2022; Các báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022; phương hướng năm 2023; Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2022. - Thông qua kế hoạch SXKD năm 2023.

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Lê Quang Bình	Chủ tịch	28/8/2015	
2	Trịnh Hồng Ngân	Thành viên HĐQT-TGD	20/5/2020	
3	Đặng Văn Tùng	Thành viên chuyên trách	25/10/2016	
4	Vũ Minh Tân	Thành viên – Phó TGD	01/01/2018	
5	Phạm Văn Lỗ	Thành viên độc lập HĐQT	26/4/2022	

2. Các cuộc họp của HĐQT:

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Lê Quang Bình	33	100%	
2	Trịnh Hồng Ngân	33	100%	
3	Đặng Văn Tùng	33	100%	
4	Vũ Minh Tân	33	100%	
5	Phạm Văn Lữ	33	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc:

- Định kỳ hàng tháng HĐQT họp với Ban điều hành để kiểm điểm tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; giải quyết những ý kiến kiến nghị, đề xuất từ Bộ máy điều hành theo thẩm quyền của HĐQT để hoàn thành tốt kế hoạch SXKD của Tổng công ty.

- Hội đồng quản trị thông qua và bổ nhiệm các nhân sự Bộ máy điều hành thuộc thẩm quyền; chủ động giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Các tiểu ban giúp việc cho HĐQT hoàn thành tốt nhiệm vụ tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

TT	Ngày tháng	Số văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
1	16/01	04/NQ-HĐQT	Thông qua tạm giao kế hoạch PHKD quý I/2023	100%
2	16/01	05/NQ-HĐQT	Thông qua giao TGD triển khai thực hiện chỉ đạo của TKV tại văn bản số 059/TKV-KCM ngày 09/01/2023	100%
3	3/02	09/NQ-HĐQT	Thông qua việc tuyển dụng lao động năm 2023	100%
4	3/02	10/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt điều chỉnh phương án Đền bù GPMB phía Nam bãi thải Tây (khu vực xóm Nam Tiền, xã Phúc Hà)	100%
5	3/02	11/NQ-HĐQT	Thông qua các giải pháp chỉ đạo điều hành kế hoạch PHKD năm 2023 của Tổng Công ty	100%
6	3/02	12/NQ-HĐQT	Thông qua giao TGD chỉ đạo báo cáo xin ý kiến trước khi biểu quyết tại ĐHĐCĐ năm 2023	100%
7	3/02	13/NQ-HĐQT	Thông qua giao TGD thực hiện chỉ đạo của TGD TKV tại văn bản số 0296/TKV-KH ngày 31/01/2023	100%
8	3/02	14/NQ-HĐQT	Thông qua tạm giao kế hoạch ĐTXD năm 2023 TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
9	3/02	15/QĐ-HĐQT	Tạm giao kế hoạch ĐTXD năm 2023	100%
10	3/02	16/QĐ-HĐQT	Phê duyệt điều chỉnh phương án Đền bù GPMB phía Nam bãi thải Tây (khu vực xóm Nam Tiền, xã Phúc Hà)	100%
11	24/02	18/NQ-HĐQT	Thông qua các nội dung liên quan đến tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%

TT	Ngày tháng	Số văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
12	24/02	19/NQ-HĐQT	Thông qua các nội dung biểu quyết các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 các Công ty con	100%
13	24/2	20/NQ-HĐQT	Thông qua công tác cán bộ	100%
14	27/02	21/QĐ-HĐQT	Ban hành Quy chế công tác văn thư, lưu trữ TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
15	7/3	31/NQ-HĐQT	Thông qua thành lập Ban tổ chức và tiểu ban phục vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
16	7/3	32/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt Dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2023	100%
17	7/3	33/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt điều chỉnh phương án Bồi thường GPMB mở rộng khai trường SX giai đoạn III- Công ty than Na Dương	100%
18	9/3	34/QĐ-HĐQT	Phê duyệt dự án đầu tư thiết bị quy trì sản xuất năm 2023	100%
19	9/3	35/QĐ-HĐQT	Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP năm 2023	100%
20	9/3	36/QĐ-HĐQT	Thành lập Ban kiểm tra tư cách ĐHĐCĐ thường niên TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP năm 2023	100%
21	9/3	37/QĐ-HĐQT	Thành lập tổ giúp việc Ban thư ký Đại hội Đồng cổ đông thường niên TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP năm 2024	100%
22	9/3	39/QĐ-HĐQT	Phê duyệt điều chỉnh một số nội dung của phương án: Bồi thường GPMB mở rộng khai trường SX giai đoạn III-Công ty than Na Dương	100%
23	20/3	41/NQ-HĐQT	Thông qua sửa đổi nội dung tại hợp đồng hợp tác trong khai thác đá, sét phục vụ SX xi măng	100%
24	20/3	42/NQ-HĐQT	Thông qua quyết toán quỹ tiền lương năm 2022 đối với Công ty mẹ	100%
25	20/3	43/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất - Công ty than Na Dương	100%
26	20/3	44/NQ-HĐQT	Thông qua tổng tiền phụ cấp chi trả cho Thành viên độc lập HĐQT	100%
27	20/3	45/QĐ-HĐQT	Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất - Công ty than Na Dương	100%
28	20/3	46/QĐ-HĐQT	Quyết toán quỹ tiền lương năm 2022 Công ty mẹ	100%
29	20/3	47/QĐ-HĐQT	Ban hành kế hoạch kiểm tra, giám sát chấp hành quyết định của CSH năm 2023 Tổng công ty CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
30	31/3	51/NQ-HĐQT	Thông qua các báo cáo trình Đại hội ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%

TT	Ngày tháng	Số văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
31	31/3	58/NQ-HĐQT	Thông qua tạm giao kế hoạch PGHKD quý II/2023	100%
32	31/3	59/NQ-HĐQT	Thông qua ban hành danh mục chức danh, chức vụ tương đương	100%
33	31/3	60/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt kết quả đánh giá cán bộ năm 2022	100%
34	31/3	61/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020-2025 (sau rà soát bổ sung) và giai đoạn 2025-2030	100%
35	31/3	62/NQ-HĐQT	Thông qua cử người đại diện TCT tham gia HĐQT, BKS Công ty tại một số công ty con nhiệm kỳ 2023-2028	100%
36	31/3	63/NQ-HĐQT	Thông qua chủ trương thực hiện quy trình xem xét bổ nhiệm 01 PGĐ Công ty CP XM Quán Triều - VVMI	100%
37	31/3	64/NQ-HĐQT	Thông qua điều chỉnh chuyển bước kế hoạch đầu tư năm 2023	100%
38	31/3	65/NQ-HĐQT	Giao cho TGD thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam tại văn bản số 1286/TKV-KCM và 1399/TKV-KCM	100%
39	31/3	66/QĐ-HĐQT	Cử Người đại diện của TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP tham gia HĐQT, BKS Công ty CP XM Tân Quang -VVMI nhiệm kỳ 2023-2028	100%
40	31/3	67/QĐ-HĐQT	Ban hành danh mục chức danh, chức vụ tương đương trong TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
41	31/3	68/QĐ-HĐQT	Phê duyệt quy hoạch cán bộ GD 2020-2025 (sau rà soát bổ sung) và giai đoạn 2025-2030	100%
42	31/3	69/QĐ-HĐQT	Cử người đại diện TCT tham gia HĐQT, BKS Công ty CP KS Thái Nguyên-VVMI nhiệm kỳ 2023-2028	100%
43	7/4	70/QĐ-HĐQT	Thay đổi người quản lý phần vốn của TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP tại Công ty CP Khách sạn Thái Nguyên - VVMI	100%
44	10/4	71/QĐ-HĐQT	Cử Người đại diện của TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP tham gia HĐQT, BKS C.ty CP XM La Hiên -VVMI nhiệm kỳ 2023-2028	100%
45	14/4	75/NQ-HĐQT	Thông qua chủ trương thực hiện các hợp đồng giao dịch của người nội bộ, người có liên quan TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
46	14/4	76/NQ-HĐQT	Thông qua hợp đồng giao dịch với Công ty CP Địa chất Việt Bắc -TKV	100%
47	14/4	77/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Đầu tư thiết bị duy trì SX năm 2023	100%
48	14/4	78/NQ-HĐQT	Thông qua chi trả thù lao cho Người đại diện	100%

TT	Ngày tháng	Số văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
			của Tổng công ty tại DN năm 2022	
49	14/4	79/NQ-HĐQT	Thông qua nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 Công ty CP Than- Điện Nông Sơn	100%
50	14/4	80/NQ-HĐQT	Thông qua giao TGD triển khai thực hiện chỉ đạo của TKV tại văn bản số 505/QĐ-TKV ngày 10/4/2023	100%
51	14/4	81/QĐ-HĐQT	Phê duyệt kế hoạch LCNT Dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2023	100%
52	17/4	83/QĐ-HĐQT	Thay đổi NĐDPV vốn của TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP tại Công ty CP XM La Hiên-VVMI	100%
53	18/4	85/NQ-HĐQT	Thông qua giao TGD triển khai thực hiện chỉ đạo của TKV tại văn bản số 1643/TKV-TN và 1645/TKV-TN ngày 14/4/2023	100%
54	18/4	86/NQ-HĐQT	Thông qua điều chỉnh phương án Bồi thường GPMB Bãi thải Nam phục vụ đổ thải và mở rộng sân than (GĐ1)- Công ty than Khánh Hòa	100%
55	21/4	87/QĐ-HĐQT	Phê duyệt điều chỉnh Phương án: Bồi thường, GPMB mở rộng Bãi thải Nam phục vụ đổ thải và mở rộng sân than (GĐ1)-Công ty than Khánh Hòa	100%
56	21/4	89/NQ-HĐQT	Thông qua Dự án xe ô tô phục vụ sản xuất năm 2023	100%
57	28/4	90/QĐ-HĐQT	Phê duyệt dự án xe ô tô phục vụ sản xuất năm 2023	100%
58	4/5	93/NQ-HĐQT	Thông qua bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty CP XM La Hiên - VVMI	100%
59	4/5	94/NQ-HĐQT	Thông qua bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty CP XM Quán Triều - VVMI	100%
60	4/5	95/NQ-HĐQT	Thông qua giao kế hoạch PHKD năm 2023 Tổng công ty CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
61	4/5	96/QĐ-HĐQT	Giao các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch năm 2023 Công ty mẹ - TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
62	4/5	97/QĐ-HĐQT	Giao các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2023 TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
63	4/5	98/QĐ-HĐQT	Giao kế hoạch ĐTXD năm 2023 Công ty mẹ năm 2023- TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
64	15/5	101/NQ-HĐQT	Chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền	100%
65	15/5	102/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu kiểm toán BCTC năm 2023 Tổng công ty	100%
66	22/5	106/NQ-HĐQT	Thông qua giao Tổng giám đốc triển khai thực hiện chỉ đạo của TKV tại văn bản số 2206/TKV-TN ngày 16/5/2023	100%

TT	Ngày tháng	Số văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
67	22/5	107/NQ-HĐQT	Thông qua chủ trương bổ nhiệm Giám đốc Công ty CP Cơ khí mỏ Việt Bắc - VVMI	100%
68	26/5	110/NQ-HĐQT	Thông qua nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 Công ty CP Thiết bị khai thác mỏ	100%
69	26/5	111/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt định mức tín dụng ngắn hạn bình quân và một số hệ số tài chính năm 2023	100%
70	26/5	112/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt kế hoạch sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2023 của TCT	100%
71	26/5	113/NQ-HĐQT	Thông qua cử người đại diện của Tổng công ty tham gia HĐQT, BKS tại Công ty CP Cơ khí mỏ Việt Bắc - VVMI nhiệm kỳ 2023-2028	100%
72	26/5	114/NQ-HĐQT	Thông qua trả lại khu đất đang sử dụng làm Trạm xử lý nước thải tại Mỏ than Núi Hồng về địa phương	100%
73	26/5	115/NQ-HĐQT	Thông qua điều chỉnh chuyển bước kế hoạch ĐTXD năm 2023	100%
74	26/5	116/QĐ-HĐQT	Cử NĐDPV của Tổng công ty CNM Việt Bắc TKV-CTCP tham gia HĐQT, BKS Công ty CP CKM Việt Bắc VVMI, nhiệm kỳ 2023-2028	100%
75	29/5	119/NQ-HĐQT	Thông qua bổ nhiệm Giám đốc Công ty CP Cơ khí mỏ Việt Bắc - VVMI	100%
76	12/6	121/NQ-HĐQT	Thông qua hợp đồng giao dịch với Công ty CP Địa chất Việt Bắc - TKV	100%
77	12/6	122/NQ-HĐQT	Thông qua giao cho Tổng giám đốc chỉ đạo thực hiện quyền cổ đông của TCT tại Công ty CP Đầu tư công nghiệp Hà Nội- Vinacomin	100%
78	12/6	123/NQ-HĐQT	Thông qua tiếp nhận lao động	100%
79	12/6	124/NQ-HĐQT	Thông qua bổ nhiệm PGĐ Công ty CP XM La Hiên - VVMI	100%
80	30/6	127/NQ-HĐQT	Thông qua kế hoạch LCNT dự án Đầu tư xe ô tô phục vụ sản xuất năm 2023	100%
81	30/6	128/NQ-HĐQT	Thông qua điều chỉnh mục chi thưởng thành tích, công tác tổ chức Hội thi thợ giỏi trong KH sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2023	100%
82	30/6	129/NQ-HĐQT	Thông qua giao đơn giá tiền lương năm 2023 Công ty mẹ	100%
83	30/6	130/NQ-HĐQT	Thông qua giao kế hoạch PHKD quý III/2023	100%
84	30/6	131/NQ-HĐQT	Thông qua công tác cán bộ của Tổng công ty	100%
85	30/6	132/NQ-HĐQT	Thông qua cử NĐDPV của Tổng công ty tại một số Công ty cổ phần	100%
86	30/6	133/NQ-HĐQT	Thông qua giao Tổng giám đốc thực hiện chỉ đạo của TKV	100%
87	3/7	134/QĐ-HĐQT	Phê duyệt kế hoạch LCNT dự án Đầu tư xe ô tô	100%

TT	Ngày tháng	Số văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
			phục vụ sản xuất năm 2023	
88	3/7	135/QĐ-HĐQT	Giao đơn giá tiền lương năm 2023 Công ty mẹ	100%
89	3/7	136/QĐ-HĐQT	Thay đổi NĐDPV của Tổng công ty tại Công ty CP Sản xuất & KD VTTB - VVMI	100%
90	3/7	137/QĐ-HĐQT	Thay đổi NĐDPV của Tổng công ty tại Công ty CP Cơ khí & TBAL - VVMI	100%
91	3/7	138/QĐ-HĐQT	Thay đổi NĐDPV của Tổng Công ty tại Công ty CP Vật liệu XD & KDTH - VVMI	100%
92	3/7	139/QĐ-HĐQT	Thay đổi NĐDPV của Tổng công ty tại Công ty CP Thiết bị khai thác mỏ	100%
93	3/7	140/QĐ-HĐQT	Thay đổi NĐDPV của Tổng công ty tại Công ty CP Than - Điện Nông Sơn - TKV	100%
94	31/7	147/NQ-HĐQT	Thông qua chủ trương bổ nhiệm 01 Phó giám đốc Công ty CP XM La Hiên-VVMI	100%
95	31/7	148/NQ-HĐQT	Thông qua bổ nhiệm lại Giám đốc Công ty CP XM Quán Triều-VVMI	100%
96	31/7	149/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt phương án Bồi thường GPMB nắn suối Tổng Già-Công ty than Na Dương	100%
97	31/7	150/NQ-HĐQT	Thông qua điều chỉnh chuyển bước kế hoạch ĐTXD năm 2023	100%
98	31/7	151/NQ-HĐQT	Thông qua giao cho TGD chỉ đạo rà soát lại các định mức cho các thiết bị khai thác, vận tải	100%
99	31/7	152/NQ-HĐQT	Thông qua giao cho TGD thực hiện theo chỉ đạo của TKV tại văn bản số 3544/TKV-KCM ngày 25/7/2023	100%
100	2/8	153/QĐ-HĐQT	Phê duyệt phương án bồi thường GPMB nắn suối Tổng Già-Công ty than Na Dương	100%
101	7/8	155/NQ-HĐQT	Thông qua giao cho TGD thực hiện theo chỉ đạo của TKV tại văn bản số 3740/TKV-KCM, TN ngày 03/8/2023	100%
102	7/8	156/NQ-HĐQT	Thông qua việc tổ chức cho cán bộ, người lao động Công ty mẹ-Tổng công ty đi tham quan du lịch nước ngoài	100%
103	14/8	159/NQ-HĐQT	Thông qua bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty CP Xi măng La Hiên-VVMI	100%
104	30/8	162/NQ-HĐQT	Thông qua kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng của Tổng công ty	100%
105	30/8	163/NQ-HĐQT	Thông qua bổ nhiệm lại Phó giám đốc Công ty CP Cơ khí mỏ Việt Bắc-VVMI	100%
106	5/9	165/QĐ-HĐQT	Kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng Tổng công ty CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
107	5/9	167/NQ-HĐQT	Tiếp nhận lao động	100%
108	18/9	170/NQ-HĐQT	Thông qua việc ký hợp đồng thuê tài sản	100%

TT	Ngày tháng	Số văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
109	18/9	171/NQ-HĐQT	Thông qua phương án cấp cầm sét mỏ than Na Dương cho Công ty CP Cromit Cổ Định Thanh Hóa-TKV tiêu thụ thử nghiệm	100%
110	19/9	172/QĐ-HĐQT	Ban hành Quy chế tuyển dụng lao động Tổng công ty CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
111	27/9	175/NQ-HĐQT	Thông qua rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn 2025-2030	100%
112	27/9	176/NQ-HĐQT	Thông qua bổ nhiệm lại PGĐ Công ty CP Cơ khí mỏ Việt Bắc-VVMI	100%
113	27/9	177/NQ-HĐQT	Thông qua giao kế hoạch PHKD quý IV/2023	100%
114	4/10	180/NQ-HĐQT	Thông qua giao cho TGD thực hiện theo chỉ đạo của TKV tại văn bản số 205/CT-TKV và 4757/TKV-KH ngày 29/9/2023	100%
115	12/10	185/NQ-HĐQT	Thông qua hợp đồng giao dịch với người có liên quan	100%
116	12/10	186/NQ-HĐQT	Thông qua không đồng ý việc Công ty CP Thiết bị khai thác mỏ thành lập Chi nhánh	100%
117	25/10	189/NQ-HĐQT	Thông qua bảo lãnh cho Công ty CP XM Quán Triều-VVMI vay vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2023-2024	100%
118	25/10	190/NQ-HĐQT	Thông qua bảo lãnh cho Công ty CP XM Quán Triều-VVMI vay vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2023-2024	100%
119	25/10	191/NQ-HĐQT	Thông qua bảo lãnh cho Công ty CP XM Quán Triều-VVMI vay vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2023-2024	100%
120	7/11	193/NQ-HĐQT	Thông qua đồng ý cho Công ty CP XM La Hiên mua vật tư và phê duyệt trong kế hoạch PHKD năm 2023	100%
121	7/11	194/NQ-HĐQT	Thông qua chủ trương bổ nhiệm lại PGĐ Công ty than Núi Hồng-VVMI	100%
122	7/11	195/NQ-HĐQT	Thông qua điều chỉnh kế hoạch chi hỗ trợ cho huyện Đại Từ xây dựng nông thôn mới	100%
123	7/11	196/NQ-HĐQT	Thông qua tiếp nhận lao động	100%
124	7/11	197/NQ-HĐQT	Thông qua bảo lãnh cho Công ty CP XM Tân Quang-VVMI vay vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2023-2024	100%
125	7/11	198/NQ-HĐQT	Thông qua bảo lãnh cho công ty CP XM Tân Quang-VVMI vay vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2023-2024	100%
126	7/11	199/NQ-HĐQT	Thông qua giao cho TGD thực hiện chỉ đạo của TKV tại văn bản số 1839/QĐ-TKV ngày 02/11/2023	100%
127	8/11	200/QĐ-HĐQT	Ban hành Quy chế quản lý cán bộ Tổng công ty CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%

TT	Ngày tháng	Số văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
128	8/11	201/QĐ-HĐQT	Ban hành Quy chế xuất cảnh đối với cán bộ, người lao động Tổng công ty CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
129	27/11	203/NQ-HĐQT	Thông qua việc tạm ứng cổ tức lần thứ 01 năm 2023 của Công ty CP XM La Hiên-VVMI	100%
130	27/11	204/NQ-HĐQT	Thông qua chủ trương bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Công ty CP Sản xuất và kinh doanh VTTB-VVMI	100%
131	27/11	205/NQ-HĐQT	Thông qua tiếp nhận lao động	100%
132	4/12	208/NQ-HĐQT	Thông qua điều chỉnh tên, địa điểm xây dựng dự án đối với dự án Mở rộng nâng công suất mỏ than Na Dương	100%
133	4/12	209/NQ-HĐQT	Thông qua dự án nâng cấp hệ thống tự động hóa (DCS) dây chuyền II-Công ty CP Xi măng La Hiên-VVMI	100%
134	4/12	210/QĐ-HĐQT	Phê duyệt điều chỉnh tên, địa điểm xây dựng dự án Mở rộng nâng công suất mỏ than Na Dương	100%
135	11/12	212/NQ-HĐQT	Thông qua giao cho Tổng giám đốc triển khai việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quản lý, bảo vệ tài nguyên, ranh giới mỏ, sản phẩm ngoài than, khoáng sản trong các công đoạn sản xuất, chế biến, tiêu thụ	100%
136	21/12	214/NQ-HĐQT	Thông qua bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Công ty CP Sản xuất và kinh doanh VTTB-VVMI	100%
137	21/12	215/NQ-HĐQT	Thông qua bổ nhiệm lại Phó giám đốc Công ty than Núi Hồng-VVMI	100%
138	21/12	216/NQ-HĐQT	Thông qua nội dung xin biểu quyết tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2023 Công ty CP Than-Điện Nông Sơn-TKV	100%
139	21/12	218/NQ-HĐQT	Thông qua kế hoạch ĐTXD năm 2023 điều chỉnh Tổng công ty CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
140	21/12	219/QĐ-HĐQT	Phê duyệt kế hoạch ĐTXD năm 2023 điều chỉnh Tổng công ty CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
141	25/12	221/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội năm 2024	100%
142	25/12	222/NQ-HĐQT	Thông qua chủ trương đề nghị cấp thẩm quyền điều chỉnh giấy phép khai thác (GPKT) đá vôi làm nguyên liệu xi măng	100%
143	25/12	223/NQ-HĐQT	Thông qua phê duyệt điều chỉnh dự án: Bồi thường GPMB mở rộng khai trường sản xuất và bãi đổ thải giai đoạn I-Công ty than Na Dương.	100%
144	25/12	224/NQ-HĐQT	Thông qua TGD rà soát Đề án tái cơ cấu Tổng công ty CNM Việt Bắc TKV-CTCP giai đoạn 2021-2025	100%
145	26/12	225/NQ-HĐQT	Thông qua chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch năm 2024	100%

TT	Ngày tháng	Số văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
146	26/12	226/QĐ-HĐQT	Phê duyệt điều chỉnh Dự án: Bồi thường GPMB mở rộng khai trường sản xuất và bãi đổ thải giai đoạn I-Công ty than Na Dương	100%
147	26/12	227/QĐ-HĐQT	Ban hành Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2024 của Tổng Công ty CNM Việt Bắc TKV-CTCP	100%
148	29/12	229/NQ-HĐQT	Thông qua tạm giao KH PHKD năm 2024 Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	100%
149	29/12	230/NQ-HĐQT	Thông qua điều chỉnh một số chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2023	100%
150	29/12	231/NQ-HĐQT	Thông qua tạm giao đơn giá tiền lương 2024 Công ty mẹ-Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	100%
151	29/12	232/NQ-HĐQT	Thông qua việc tuyển dụng lao động năm 2024 của Tổng công ty	100%
152	29/12	233/QĐ-HĐQT	Tạm giao các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2024 Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	100%
153	29/12	234/QĐ-HĐQT	Phê duyệt điều chỉnh một số chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2023	100%
154	29/12	235/QĐ-HĐQT	Tạm giao đơn giá tiền lương 2024 Công ty mẹ-Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	100%

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Lê Thị Thu Hiền	Trưởng ban	22/4/2021	Cử nhân kế toán, Thạc sỹ Kinh tế CN
2	Nguyễn Thị Lịch	Thành viên	18/4/2018	Cử nhân kế toán
3	Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên	26/4/2022	Cử nhân kế toán, Thạc sỹ QTKD

2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

TT	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Lê Thị Thu Hiền	8	100%	100%	
2	Nguyễn Thị Lịch	8	100%	100%	
3	Nguyễn Anh Tuấn	8	100%	100%	

3. Hoạt động của BKS:

- Ban kiểm soát đã hoạt động bám sát các nội dung được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên và các quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Pháp luật Nhà nước.
- Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động giám sát, kiểm tra theo định kỳ trong năm 2023.

- Thực hiện giám sát HĐQT, Ban điều hành trong việc chấp hành Điều lệ Tổng công ty, nghị quyết ĐHĐCĐ; nghị quyết, quyết định của HĐQT.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tài chính năm 2022 và 06 tháng năm 2023.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Giữa Ban kiểm soát, HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác của Tổng công ty đã duy trì được mối quan hệ công tác, hợp tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Tổng công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và các Quy chế nội bộ.

- Ban kiểm soát thường xuyên giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Tổng công ty đúng với các quy định hiện hành, đảm bảo thông tin đến cổ đông một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời.

5. Hoạt động khác của BKS:

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, Ban TGD và các cuộc họp khác của Tổng công ty (khi được mời) với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác;

- Tham dự các cuộc họp giao điều hành của Ban Tổng giám đốc;

- Thực hiện thường xuyên trao đổi các nội dung công việc giữa các Thành viên Ban kiểm soát;

- Chủ động phối hợp với các phòng ban chuyên môn của Tổng công ty, các công ty con của Tổng công ty trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Thường xuyên giữ mối liên hệ giữa các Thành viên trong Ban kiểm soát, với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty và các cổ đông.

IV. Thành viên Ban điều hành:

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ Miễn nhiệm
1	Trịnh Hồng Ngân – TGD	19/01/1977	Kỹ sư khai thác mỏ	09/12/2022
2	Vũ Minh Tân – PTGD	01/01/1967	Thạc sỹ kinh tế, Kỹ sư cơ khí, Kỹ sư khai thác mỏ	16/11/2015
3	Nguyễn Văn Dũng - PTGD	01/10/1966	Kỹ sư khai thác mỏ	22/11/2021
4	Phạm Thanh Hải - PTGD	30/3/1974	Thạc sỹ kỹ thuật mỏ Kỹ sư khai thác mỏ	01/3/2022
5	Nguyễn Thạc Tân - PTGD	02/10/1970	Kỹ sư điện khí hóa Kỹ sư khai thác mỏ	12/4/2022

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ Miễn nhiệm
Lê Minh Hiên – Kế toán trưởng	21/02/1981	Cử nhân kinh tế, Thạc sỹ kinh tế CN Kỹ sư khai thác mỏ	09/11/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

- Đã thực hiện theo khóa đào tạo của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán (Báo cáo năm 2023) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Tổng công ty: *như phụ lục kèm theo.*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *như phụ lục kèm theo.*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *như phụ lục kèm theo.*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *không có.*
 - 4.2. Giao dịch giữa Tổng công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: *như phụ lục kèm theo.*
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: *không có.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *như phụ lục kèm theo.*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Tổng công ty niêm yết: *không có.*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thành viên HĐQT, Ban KS (e-copy);
- Tổng giám đốc, các PTGD (e-copy);
- Các phòng Tổng công ty (e-copy);
- Lưu: VT, Thư ký Tcty. (T.03)

sl



Lê Quang Bình

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGÀY 30/06/2023
(Báo cáo quản trị Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV – CTCP 6 tháng năm 2023)

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số ĐKKD/CMT ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Công ty than Na Dương-VVMI				Thị trấn Na Dương, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn	28/8/2015		Đơn vị trực thuộc
2	Công ty than Khánh Hòa-VVMI				Xã Sơn Cẩm, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên	28/8/2015		Đơn vị trực thuộc
3	Công ty than Núi Hồng-VVMI				Xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	28/8/2015		Đơn vị trực thuộc
4	Trung tâm Điều dưỡng ngành Than-VVMI				Số 41 Đường Thanh Niên, Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	28/8/2015		Đơn vị trực thuộc
5	Cty CP Xi măng La Hiên-VVMI				Xã La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên	28/8/2015		Công ty con
6	Cty CP XM Tân Quang-VVMI				Xóm 8 Trảng Đà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	28/8/2015		Công ty con
7	Cty CP XM Quán Triều-VVMI				Xã An Khánh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	28/8/2015		Công ty con
8	Cty CP SX & KD VTTB-VVMI				Tổ 26 Thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Hà Nội	28/8/2015		Công ty con
9	Cty CP Cơ khí & TBAL-VVMI				506 Hà Huy Tập, Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội	28/8/2015		Công ty con
10	Cty CP VLXD & KDTH-VVMI				Xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn	28/8/2015		Công ty con
11	Cty CP Khách sạn Thái Nguyên-VVMI				Số 2 Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên, tỉnh TN	28/8/2015		Công ty con
12	Cty CP Cơ khí mỏ Việt Bắc-VVMI				Xã Cù Vân, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	28/8/2015		Công ty con
13	Cty CP Thiết bị khai thác mỏ				Số 30 Đoàn Thị Điểm, quận Đống Đa, Hà Nội	28/8/2015		Công ty liên kết

GIAO DỊCH GIỮA TCT VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA TCT NĂM 2023
(Báo cáo quản trị Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV – CTCP năm 2023)

T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với Tổng công ty	Số NQ/QĐ của HĐQT	Nội dung
1	Các công ty con	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	19/NQ-HĐQT	Thông qua các nội dung biểu quyết các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 các Công ty con
2	Công ty CP XM La Hiên-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	41/NQ-HĐQT	Thông qua sửa đổi nội dung tại hợp đồng hợp tác trong khai thác đá, sét phục vụ sản xuất xi măng
3	Các công ty con	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	62/NQ-HĐQT	Thông qua cử người đại diện TCT tham gia HĐQT, BKS Công ty tại một số công ty con nhiệm kỳ 2023-2028
4	Công ty CP XM Quán Triều-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	63/NQ-HĐQT	Thông qua chủ trương thực hiện quy trình xem xét bổ nhiệm 01 PGĐ Công ty CP XM Quán Triều VVMI
5	Công ty CP XM Tân Quang-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	66/QĐ-HĐQT	Cử Người đại diện của TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP tham gia HĐQT, BKS Công ty CP XM Tân Quang VVMI nhiệm kỳ 2023-2028
6	Công ty CP KS Thái Nguyên-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	69/QĐ-HĐQT	Cử người đại diện TCT tham gia HĐQT, BKS Công ty CP KS Thái nguyên VVMI nhiệm kỳ 2023-2028
7	Công ty CP KS Thái Nguyên-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	70/QĐ-HĐQT	Thay đổi NĐDPV của TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP tại Công ty CP Khách sạn Thái Nguyên-VVMI
8	Công ty CP XM La Hiên-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	71/QĐ-HĐQT	Cử Người đại diện của TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP tham gia HĐQT, BKS Công ty CP XM La Hiên-VVMI nhiệm kỳ 2023-2028
9	Công ty CP Than Điện Nông Sơn TKV	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần 10,8%	79/NQ-HĐQT	Thông qua nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 C.ty CP than- Điện Nông Sơn
10	Công ty CP XM La Hiên-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	83/QĐ-HĐQT	Thay đổi NĐDPV của TCT CNM Việt Bắc TKV-CTCP tại C.ty CP XM La Hiên
11	Công ty CP XM La Hiên-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	93/NQ-HĐQT	Thông qua bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty CP XM La Hiên VVMI
12	Công ty CP XM Quán Triều-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	94/NQ-HĐQT	Thông qua bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty CP XM Quán Triều VVMI
13	Công ty CP Cơ khí mỏ Việt Bắc-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	107/NQ-HĐQT	Thông qua chủ trương bổ nhiệm Giám đốc Công ty CP Cơ khí mỏ Việt Bắc
14	Công ty CP Cơ khí mỏ Việt Bắc-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	113/NQ-HĐQT	Thông qua cử NĐD của TCT tham gia HĐQT, BKS tại Công ty CP Cơ khí mỏ Việt Bắc -VVMI nhiệm kỳ 2023-2028

T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với Tổng công ty	Số NQ/QĐ của HĐQT	Nội dung
15	Công ty CP Cơ khí mỏ Việt Bắc-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	116/QĐ-HĐQT	Cử Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty CNM Việt Bắc TKV-CTCP tham gia HĐQT, BKS Công ty CP CKM Việt Bắc VVMI, nhiệm kỳ 2023-2028
16	Công ty con	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	132/NQ-HĐQT	Thông qua của NĐDPV của Tổng Công ty tại một số Công ty Cổ phần
17	Công ty CP Sản xuất &KD VTTB-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	136/QĐ-HĐQT	Thay đổi NĐDPV của Tổng Công ty tại Công ty CP SX&KD VTTB- VVMI
18	Công ty CP Cơ khí và TBAL-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	137/QĐ-HĐQT	Thay đổi NĐDPV của Tổng Công ty tại Công ty CP CK&TBAL- VVMI
19	Công ty CP VLXD và KDTH-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	138/QĐ-HĐQT	Thay đổi NĐDPV của Tổng Công ty tại Công ty CP VLXD&KDTH- VVMI
20	Công ty CP Thiết bị khai thác mỏ	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần 29%	139/QĐ-HĐQT	Thay đổi NĐDPV của Tổng Công ty tại Công ty CP Thiết bị khai thác mỏ
21	Công ty CP Than- Điện Nông Sơn TKV	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần 10,8%	140/QĐ-HĐQT	Thay đổi NĐDPV của Tổng Công ty tại Công ty CP Than-Điện Nông Sơn TKV
22	Công ty CP XM La Hiên-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	147/NQ-HĐQT	Thông qua chủ trương bổ nhiệm 01 Phó giám đốc Công ty CP XM La Hiên-VVMI
23	Công ty CP XM Quán Triều-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	148/NQ-HĐQT	Thông qua bổ nhiệm lại Giám đốc Công ty CP XM Quán Triều-VVMI
24	Công ty CP Cơ khí mỏ Việt Bắc-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	163/NQ-HĐQT	Thông qua bổ nhiệm lại Phó giám đốc Công ty CP Cơ khí mỏ Việt Bắc-VVMI
25	Công ty CP Cromit Cổ Định Thanh Hóa- TKV	Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam (là cổ đồng TCT) nắm cổ phần chi phối	171/NQ-HĐQT	Thông qua phương án cấp cầm sét mỏ than Na Dương cho Công ty CP Cromit Cổ Định Thanh Hóa-TKV tiêu thụ thử nghiệm
26	Công ty CP Thiết bị khai thác mỏ	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần 29%	186/NQ-HĐQT	Thông qua không đồng ý việc Công ty CP Thiết bị khai thác mỏ thành lập Chi nhánh
27	Công ty CP XM Quán Triều-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	189/NQ-HĐQT	Thông qua bảo lãnh cho Công ty CP XM Quán Triều-VVMI vay vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2023-2024
28	Công ty CP XM Quán Triều-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	190/NQ-HĐQT	Thông qua bảo lãnh cho Công ty CP XM Quán Triều-VVMI vay vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2023-2024

T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với Tổng công ty	Số NQ/QĐ của HĐQT	Nội dung
29	Công ty CP XM Quán Triều-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	191/NQ-HĐQT	Thông qua bảo lãnh cho Công ty CP XM Quán Triều-VVMI vay vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2023-2024
30	Công ty CP XM La Hiên-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	193/NQ-HĐQT	Thông qua đồng ý cho Công ty CP XM La Hiên mua vật tư và phê duyệt trong kế hoạch PHKD năm 2023
31	Công ty CP XM Tân Quang-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	197/NQ-HĐQT	Thông qua bảo lãnh cho Công ty CP XM Tân Quang-VVMI vay vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2023-2024
32	Công ty CP XM Tân Quang-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	198/NQ-HĐQT	Thông qua bảo lãnh cho công ty CP XM Tân Quang-VVMI vay vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2023-2024
33	Công ty CP XM La Hiên-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	203/NQ-HĐQT	Thông qua việc tạm ứng cổ tức lần thứ 01 năm 2023 của Công ty CP XM La Hiên-VVMI
34	Công ty CP XM La Hiên-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	209/NQ-HĐQT	Thông qua dự án nâng cấp hệ thống tự động hóa (DCS) dây chuyền II-Công ty CP Xi măng La Hiên-VVMI
35	Công ty CP Sản xuất &KD VTTB-VVMI	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần chi phối >51%	214/NQ-HĐQT	Thông qua bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Công ty CP Sản xuất và kinh doanh VTTB-VVMI
36	Công ty CP Than- Điện Nông Sơn TKV	Tổng công ty là cổ đông lớn, nắm cổ phần 10,8%	216/NQ-HĐQT	Thông qua nội dung xin biểu quyết tại ĐHCĐ bất thường năm 2023 Công ty CP Than-Điện Nông Sơn-TKV

GIAO DỊCH NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI LIÊN QUAN NĂM 2023
(Báo cáo quản trị Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV – CTCP năm 2023)

TT	Đơn vị/cá nhân thực hiện giao dịch với Tổng công ty	Mối quan hệ với Tổng công ty	Nội dung giao dịch	Ghi chú
1	Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV)	Cổ đông lớn	Hợp đồng khai thác, sàng tuyển chế biến than năm 2023 số 36/2023/HĐKD ngày 10/1/2023	Hợp đồng nguyên tắc
			Hợp đồng dịch vụ giao nhận than số 237/HDDV/TKV-VVMI ngày 29/12/2022	
			Hợp đồng mua bán than năm 2023 số 218/HĐ/TKV-VVMI ngày 29/12/2022	
2	Công ty kho vận và Cảng Cẩm Phả - Vinacomin – Chi nhánh TKV	Người có liên quan của cổ đông	Hợp đồng mua bán than năm 2023 số 20/2023/HĐ/KVCP-CNMVB ngày 01/01/2023	
	Trung tâm cấp cứu mỏ - Vinacomin - Chi nhánh TKV	Người có liên quan của cổ đông	Hợp đồng huấn luyện thường xuyên, thường trực giải quyết sự cố; kiểm tra phòng ngừa sự cố trong khai thác than-Khoáng sản năm 2023 số 87/HĐ-KTKH ngày 16/1/2023 với giá trị HĐ là 3.195.794.800 đồng	
	Ban Quản lý dự án chuyên ngành mỏ than-TKV	Người có liên quan của cổ đông	HĐ tư vấn giám sát thi công số 158/HĐ-KTKH ngày 31/01/2023 với giá trị HĐ là 254.298.557 đồng	
	Công ty CP Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin	Người có liên quan của cổ đông	HĐ tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Mở rộng nâng công suất mỏ Núi Hồng số 1101/HĐ-KTKH ngày 12/6/2023 với giá trị HĐ là 884.516.909 đ	
	Viện Khoa học công nghệ mỏ - Vinacomin	Người có liên quan của cổ đông	HĐ tư vấn lập PAKT-dự toán: Quan trắc dịch động bãi thải Mỏ than Na Dương năm 2023 số 510/HĐ-KTKH ngày 22/3/2023 với giá trị HĐ là 3.776.468 đồng	
HĐ tư vấn lập PAKT-dự toán: Quan trắc dịch động bờ trụ vỉa 4 Mỏ than Na Dương năm 2023 số 512/HĐ-KTKH ngày 22/3/2023 với giá trị HĐ là 13.552.801 đồng				

TT	Đơn vị/cá nhân thực hiện giao dịch với Tổng công ty	Mối quan hệ với Tổng công ty	Nội dung giao dịch	Ghi chú
			HĐ tư vấn lập PAKT-dự toán: Quan trắc dịch động bãi thải Mỏ than Khánh Hòa năm 2023 số 513/HĐ-KTKH ngày 22/3/2023 với giá trị HĐ là 6.979.189 đồng	
			HĐ thi công quan trắc dịch động bờ trụ via 4 Mỏ than Na Dương năm 2023 số 1045/HĐ-KTKH ngày 05/6/2023 với giá trị HĐ là 617.584.365 đồng	
			HĐ thi công quan trắc dịch động bãi thải Mỏ than Khánh Hòa năm 2023 số 1046/HĐ-KTKH ngày 05/6/2023 với giá trị HĐ là 314.627.894 đồng	
			HĐ thi công quan trắc dịch động bãi thải Mỏ than Na Dương năm 2023 số 1048/HĐ-KTKH ngày 05/6/2023 với giá trị HĐ là 178.235.174 đồng	
	Công ty CP Tin học, công nghệ, môi trường - Vinacomin	Người có liên quan của cổ đông	HĐ thi công đo vẽ bản đồ địa hình tỉ lệ 1/1000 Mỏ than Núi Hồng năm 2023 số 1047/HĐ-KTKH ngày 05/6/2023 với giá trị HĐ là 170.315.335 đồng	
			HĐ thi công lập PAKT-dự toán đo vẽ bản đồ địa hình tỉ lệ 1/1000 Mỏ than Núi Hồng năm 2023 số 511/HĐ-KTKH ngày 22/3/2023 với giá trị HĐ là 3.758.634 đồng	
	Trung tâm cấp cứu mỏ - Vinacomin – Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam	Người có liên quan của cổ đông	HĐ huấn luyện thường xuyên, thường trực giải quyết sự cố; kiểm tra phòng ngừa sự cố trong khai thác Than-Khoáng sản năm 2023 số 87/HĐ-KTKH ngày 16/1/2023 với giá trị HĐ là 3.195.794.800 đồng	
3	Công ty CP Địa chất Việt Bắc – TKV	Người có liên quan của Chủ tịch HĐQT	Hợp đồng lập đề án thăm dò nâng cấp trữ lượng trong ranh giới GPKT số 3226 mỏ Núi Hồng số 23/HĐ-KTKH ngày 06/1/2023 với giá trị hợp đồng là 170.481.581 đồng	
			Hợp đồng lập báo cáo kết quả thăm dò nâng cấp trữ lượng trong phạm vi ranh giới GPKT số 3226/GP-BTNMT ngày 30/12/2014 khu mỏ Núi Hồng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên số 687/HĐ-KTKH ngày 14/4/2023 với giá trị hợp đồng là 1.106.851.027 đồng	

TT	Đơn vị/cá nhân thực hiện giao dịch với Tổng công ty	Mối quan hệ với Tổng công ty	Nội dung giao dịch	Ghi chú
			Hợp đồng thi công Đề án thăm dò nâng cấp trữ lượng trong phạm vi GPKT số 3226/GP-BTNMT mỏ than Núi Hồng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên số 1110/HĐ-KTKH ngày 13/6/2023 với giá trị hợp đồng là 279.105.865 đồng	
	Công ty CP Cromit Cổ Định Thanh Hóa -TKV		HĐ mua bán cám sét số 4018 HĐ/CĐTH-TND ngày 18/10/2023 với giá trị HĐ là 87.733.307 đồng	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
4	Công ty CP Xi măng La Hiên - VVMI	Công ty con	Hợp đồng mua bán đá thải sau tuyển nước số: 3229/HĐMB/TKH - XMLH ngày 31/12/2022 với giá trị HĐ là 4.404.000.000đ.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
5	Công ty CP Xi măng Quán Triều - VVMI	Công ty con	Hợp đồng mua bán than năm 2023 số 2464/HĐ-KTKH ngày 31/12/2022	Hợp đồng nguyên tắc
			Hợp đồng mua bán đá vôi thải số: 138 /HĐ/ XMQT - TKH ngày 01/2/2023 với giá trị HĐ là 27.317.080.000đ.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng mua bán đá sét thải số 142 /HĐ/ XMQT - TKH ngày 02/02/2023 với giá trị HĐ là 559.000.000đ.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng mua bán đá thải sau tuyển nước số 139/HĐ/ XMQT-TKH ngày 02/02/2023 với giá trị hợp đồng là 3.118.582.500đ.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng vận chuyển than Núi Hồng bằng đường sắt số 102/HĐKT ngày 30/12/2022 giá trị HĐ là 1.800.000.000 đồng	HĐ do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng mua bán vỏ bao xi măng 6 tháng đầu năm số 101/HĐMB/NH-QT ngày 02/01/2023 giá trị là 21.453.500.000 đồng	HĐ do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng mua bán vỏ bao xi măng 6 tháng cuối năm số 806/HĐMB/NH-QT ngày 08/6/2023 giá trị là 21.232.950.000 đồng	HĐ do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết

TT	Đơn vị/cá nhân thực hiện giao dịch với Tổng công ty	Mối quan hệ với Tổng công ty	Nội dung giao dịch	Ghi chú
6	Công ty CP Xi măng Tân Quang - VVMI	Công ty con	Hợp đồng mua bán than năm 2023 số 2465/HĐ-KTKH ngày 31/12/2022	Hợp đồng nguyên tắc
			Hợp đồng mua bán vỏ bao xi măng 6 tháng đầu năm số 23.02.24.NH/HĐ-CTQ ngày 24/2/2023, giá trị HĐ là 10.325.500.000 đồng	HĐ do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng mua bán vỏ bao xi măng 6 tháng cuối năm số 23.72.24.NH/HĐ-CTQ ngày 24/7/2023, giá trị HĐ là 10.219.350.000 đồng	HĐ do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
7	Công ty Cơ khí mỏ Việt Bắc VVMI	Công ty con	Hợp đồng số 642 /HĐ/TKH - CKM/2023 ngày 14/3/2023 về việc sửa chữa trung đại tu xe CAT 773F số 30 với giá trị HĐ là 3 718 986 509 đồng.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 693 /HĐ/TKH - CKM/2023 ngày 20/3/2023 về việc sửa chữa trung đại tu xe CAT 773F số 31 với giá trị HĐ là 3 734 512 566 đồng.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 753 /HĐ/TKH - CKM/2023 ngày 21/7/2023 về việc sửa chữa trung đại tu xe CAT 773F số 33 với giá trị HĐ là 3.701.363.319 đồng.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa- VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 1258/HĐ/TKH-CKM/2023 ngày 22/5/2023 về việc sửa chữa trung đại tu xe CAT 773E số 37 với giá trị HĐ là 3.838.013.356 đồng.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 1222/HĐ/TKH-CKM/2023 ngày 18/5/2023 về việc sửa chữa trung đại tu xe HD 465 -7R số 40 với giá trị HĐ là 3.719.956.453 đồng.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 1636 /HĐ/TKH-CKM/2023 ngày 26/6/2023 về việc sửa chữa trung đại tu xe HD 465-7R số 44 với giá trị HĐ là 3.775.399.621 đồng.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 1675 /HĐ/TKH-CKM/2023 ngày 29/6/2023 về việc sửa chữa trung đại tu xe CAT 773E số 53 với giá trị HĐ là 2.257.544.778 đồng.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết

TT	Đơn vị/cá nhân thực hiện giao dịch với Tổng công ty	Mối quan hệ với Tổng công ty	Nội dung giao dịch	Ghi chú
			Hợp đồng số 2166 /HĐ/TKH-CKM/2023 ngày 17/8/2023 về việc sửa chữa trung đại tu xe CAT 773E số 54 với giá trị HĐ là 2.220.433.286 đồng.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 2323 /HĐ/TKH-CKM/2023 ngày 06/9/2023 về việc sửa chữa trung đại tu xe CAT 773E số 55 với giá trị HĐ là 2.134.883.652 đồng.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 1119/HĐ/TKH-CKM/2023 ngày 05/5/2023 về việc sửa chữa trung đại tu xe HOWO số 61 với giá trị HĐ là 516.073.909 đồng.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 1677 /HĐ/TKH-CKM/2023 ngày 29/6/2023 về việc sửa chữa trung đại tu xe HOWO số 62 với giá trị HĐ là 458.762.465 đồng.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 2198 /HĐ/TKH-CKM/2023 ngày 21/8/2023 về việc sửa chữa trung đại tu xe HOWO số 65 với giá trị HĐ là 480.077.342 đồng.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 926 /HĐ/TKH - CKM/2023 ngày 10/4/2023 về việc sửa chữa trung đại tu xe máy xúc Hitachi EX1200 số 2; với giá trị HĐ là 4.186.330.156 đồng.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 2197/HĐ/TKH - CKM/2023 ngày 21/8/2023 về việc sửa chữa trung đại tu xe máy xúc Hitachi ZA870 số 1; với giá trị HĐ là 3.567.065.334 đồng.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 2544 /HĐ/TKH-CKM/2023 ngày 29/9/2023 về việc sửa chữa trung đại tu xe máy xúc Hitachi ZA870 số 2; với giá trị HĐ là 3.731.707.666 đồng.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 436 /HĐ/TKH - CKM/2023 ngày 20/2/2023 về việc sửa chữa trung đại tu xe ô tô Howo số 60 với giá trị HĐ là 545 194 835 đồng.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng dịch vụ về việc sửa chữa xe ô tô Howo 371 số 24 số 02/HĐ/CKM-TNH/2023 ngày 3/3/2023, giá trị HĐ là 522.383.458 đồng	HĐ do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết

TT	Đơn vị/cá nhân thực hiện giao dịch với Tổng công ty	Mối quan hệ với Tổng công ty	Nội dung giao dịch	Ghi chú
			Hợp đồng dịch vụ về việc sửa chữa xe ô tô Howo 371 số 25 số 03/HĐ/CKM-TNH/2023, giá trị HĐ là 578.460.990 đồng	HĐ do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng dịch vụ về việc sửa chữa xe ô tô CAT 773E số 45 số 04/HĐ/CKM-TNH/2023, giá trị hợp đồng là 3.068.002.146 đồng	HĐ do Công ty than Núi Hồng- VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng dịch vụ về việc sửa chữa xe ô tô KIA biển kiểm soát 20K-8122 số 01/HĐ/CKM-TNH/2023 ngày 1/3/2023, giá trị HĐ là 13.063.390 đồng	HĐ do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 0131/HĐ-VT ngày 10/1/2023 về việc mua vật tư với giá trị HĐ là 182.400.000 đồng	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 0183/HĐ-VT ngày 12/1/2023 về việc mua vật tư với giá trị HĐ là 35.900.000 đồng	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 0796/HĐ-VT ngày 05/3/2023 về việc mua vật tư với giá trị HĐ là 14.000.000 đồng	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 1017/HĐ-TND/CKM/2023 ngày 16/3/2023 về việc trung đại tu xe CAT số 47 với giá trị HĐ là 3.740.940.643 đồng	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 1180/HĐ-TND/CKM/2023 ngày 29/3/2023 về việc trung đại tu xe CAT số 46 với giá trị HĐ là 3.778.405.543 đồng	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 1540/HĐ-TND/CKM/2023 ngày 21/4/2023 về việc trung đại tu xe CAT số 49 với giá trị HĐ là 3.778.618.790 đồng	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 1640/HĐ-TND/CKM/2023 ngày 28/4/2023 về việc trung đại tu xe CAT số 48 với giá trị HĐ là 3.825.095.250 đồng	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết

TT	Đơn vị/cá nhân thực hiện giao dịch với Tổng công ty	Mối quan hệ với Tổng công ty	Nội dung giao dịch	Ghi chú
			Hợp đồng số 1756/HĐ-TND ngày 10/5/2023 về việc trung đại tu máy xúc Hitachi số 4 với giá trị HĐ là 4.108.257.784 đồng	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 2171/HĐ-CDAT ngày 07/6/2023 về việc sửa chữa máy doa xách tay Climax với giá trị HĐ là 25.520.000 đồng	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 2194/HĐ/TND-CKM/2023 ngày 09/6/2023 về việc trung đại tu máy xúc EKG - 5A số 3 với giá trị HĐ là 2.554.052.318	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 3837/HĐ-CDAT ngày 03/10/2023 về việc sửa chữa Block động cơ với giá trị HĐ là 19.602.000 đồng	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
8	Công ty CP Cơ khí và thiết bị áp lực - VVMI	Công ty con	Hợp đồng thi công sửa chữa máng nước nhà ăn số 607/HĐ-KTKH ngày 03/4/2023 với giá trị HĐ là 43.301.089 đồng	
			Hợp đồng dịch vụ về việc sửa chữa máy xúc Hyundai 140LC-9S số 1, số 2196/HĐ/APLUCO-TNH/2023 ngày 25/9/2023, giá trị HĐ là 842.393.793 đồng	HĐ do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 0056/HĐ-VT ngày 05/1/2023 về việc mua vật tư với giá trị HĐ là 150.650.000 đồng	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng số 3044/HĐ/TND-BAL/2023 ngày 09/8/2023 về việc trung đại tu máy gạt D7R1 với giá trị HĐ là 2.535.908.821 đồng	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng sửa chữa trung đại tu Gạt san CAT 14M số 2 số HĐ 2608/TKH- CKAL /2023, ký ngày 04 tháng 10 năm 2023 với giá trị HĐ là 2.089.259.870 đồng.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng sửa chữa trung đại tu xe cấp dầu số 1 số HĐ 2210/HĐ /TKH- CKAL /2023, ký ngày 22/8/ 2023 với giá trị HĐ là 441.630.022 đồng.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết

TT	Đơn vị/cá nhân thực hiện giao dịch với Tổng công ty	Mối quan hệ với Tổng công ty	Nội dung giao dịch	Ghi chú
			Hợp đồng sửa chữa trung đại tu xe cấp dầu Dongfeng số 2: 958 /HĐ /TKH- CKAL /2023, ký ngày 13 tháng 4 năm 2023 với giá trị HĐ là 355.918.055đ.	HĐ do Công ty than Khánh Hòa-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
9	Công ty CP Vật liệu XD và KĐTH - VVMI	Công ty con	Hợp đồng nguyên tắc thuê vận chuyển than bằng đường sắt số 19/HĐKT ngày 16/1/2023	HĐ do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
10	Công ty CP Khách sạn Thái Nguyên -VVMI	Công ty con	Hợp đồng Dịch vụ tổ chức thăm quan du lịch cho cán bộ nhân viên năm 2023 số 918/HĐ-KTKH ngày 18/5/2023 với giá trị HĐ là 1.083.280.000 đồng	
			Hợp đồng du lịch thăm quan tại Ninh Thuận số 62/HĐ-CCDV ngày 19/6/2023 giá trị HĐ là 1.141.243.636 đồng	HĐ do Công ty than Núi Hồng-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết
			Hợp đồng mua sữa bồi dưỡng độc hại số 4238/TND-KSTN ngày 28/12/2022 giá trị HĐ là 502.705.000 đồng	HĐ do Công ty than Na Dương-VVMI (là chi nhánh trực thuộc TCT) ký kết

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ TRONG KỲ BÁO CÁO

(Báo cáo quản trị Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV – CTCP năm 2023)

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	MVB	Lê Quang Bình	Chủ tịch HĐQT		CCCD			01/10/2015	
1.01	MVB	Lê Quang Lịch		Bố đẻ					
1.02	MVB	Nguyễn Thị Hương		Mẹ đẻ	CMND				
1.03	MVB	Nguyễn Thị Thanh Hà		Vợ	CCCD				
1.04	MVB	Lê Thị Thái Linh		Con đẻ	CMND				
1.05	MVB	Lê Thị Quỳnh Nga		Con đẻ	CCCD				
1.06	MVB	Lê Quang Phùng		Anh ruột	CMND				
1.07	MVB	Phan Thị Hồng Hợp		Chị dâu					
1.08	MVB	Lê Quang Tịnh		Em trai	CMND				
1.09	MVB	Trần Thị Hiền		Em dâu	CMND				
1.10	MVB	Lê Thị Kim Sơn		Em gái	CMND				
1.11	MVB	Nguyễn Xuân Cảnh		Em rể	CMND				
1.12	MVB	Lê Quang Giáp		Em ruột	CCCD				
1.13	MVB	Dương Thị Thủy		Em dâu	CCCD				
1.14	MVB	Nguyễn Thanh Lâm		Bố vợ	CCCD				
1.15	MVB	Nguyễn Thị Mịn		Mẹ vợ					
1.16	MVB	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV)		Người đại diện phần vốn của TKV	ĐKKD				
2	MVB	Trịnh Hồng Ngân	Thành viên HĐQT Tổng giám đốc		CCCD			09/12/2022	
2.01	MVB	Trịnh Hồng Khanh		Bố đẻ					
2.02	MVB	Bùi Thị Liên		Mẹ đẻ	CCCD				
2.03	MVB	Vũ Thị Mỹ Dung		Vợ	CCCD				
2.04	MVB	Trịnh Hồng Dương		Con trai	CCCD				



(Handwritten signature)

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
2.05	MVB	Trịnh Minh Phương		Con gái					
2.06	MVB	Trịnh Thị Giang		Chị ruột	CCCD				
2.07	MVB	Vũ Văn Sinh		Anh rể	CCCD				
2.08	MVB	Trịnh Thị Minh Thu		Chị ruột	CCCD				
2.09	MVB	Vũ Văn Tuấn		Anh rể	CCCD				
2.10	MVB	Trịnh Hồng Tuấn		Em ruột	CCCD				
2.11	MVB	Phạm Thị Hòa		Em dâu	CCCD				
2.12	MVB	Vũ Trung Quảng		Bố vợ	CCCD				
2.13	MVB	Bùi Thị Bột		Mẹ vợ	CCCD				
3	MVB	Đặng Văn Tùng	Thành viên HĐQT		CMND			25/10/2016	
3.01	MVB	Đặng Văn Tịnh		Bố đẻ					
3.02	MVB	Nguyễn Thị Bường		Mẹ đẻ	CMND				
3.03	MVB	Đoàn Thị Lương		Vợ	CCCD				
3.04	MVB	Đặng Thị Hồng Vân		Con đẻ	CMND				
3.05	MVB	Đặng Ngọc Bách		Con đẻ	CCCD				
3.06	MVB	Lê Duy Thắng		Con rể	CCCD				
3.07	MVB	Đặng Hữu Tài		Em ruột					
3.08	MVB	Phạm Thị Lan		Em dâu	CCCD				
3.09	MVB	Đặng Thanh Hải		Em ruột	CMND				
3.10	MVB	Nguyễn Thị Minh Hòa		Em dâu	CCCD				
3.11	MVB	Đặng Văn Lâm		Em ruột	CMND				
3.12	MVB	Hoàng Thị Thùy Dương		Em dâu	CCCD				
3.13	MVB	Đặng Văn Linh		Em ruột	CMND				
3.14	MVB	Bùi Thị Hà		Em dâu	CCCD				
3.15	MVB	Đoàn Xuân Lợi		Bố vợ	không có				

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
3.16	MVB	Nguyễn Thị Hào		Mẹ vợ	không có				
4	MVB	Vũ Minh Tân	Thành viên HĐQT Phó Tổng giám đốc		CCCD			16/11/2015	
4.01	MVB	Vũ Văn Áng		Bố đẻ	CMND				
4.02	MVB	Nguyễn Thị Phèo		Mẹ đẻ					
4.03	MVB	Trần Thị Nga		Vợ	CMND				
4.04	MVB	Vũ Quang Đạo		Con ruột	Hộ chiếu				
4.05	MVB	Trương Thúy Hồng Ngọc		Con dâu	CCCD				
4.06	MVB	Vũ Văn Khôi		Con ruột	CMND				
4.07	MVB	Vũ Thị An		Chị ruột	CCCD				
4.08	MVB	Phạm Trung Hòa		Anh rể	CCCD				
4.09	MVB	Vũ Thị Hương		Chị ruột	CMND				
4.10	MVB	Trương Anh Hùng		Anh rể	CCCD				
4.11	MVB	Vũ Thị Uyên		Chị ruột	CMND				
4.12	MVB	Nguyễn Đức Ân		Anh rể	không có				
4.13	MVB	Vũ Thị Uyên		Chị ruột	CCCD				
4.14	MVB	Dương Văn Hòa		Anh rể					
4.15	MVB	Vũ Quốc Hưng		Anh ruột	CCCD				
4.16	MVB	Nguyễn Thị Nga		Chị dâu	CCCD				
4.17	MVB	Vũ Thị Hồng Duyên		Chị ruột	CMND				
4.18	MVB	Hà Ánh Thép		Anh rể					
4.19	MVB	Trần Hưng Chính		Bố vợ	CCCD				
4.20	MVB	Hoàng Thị Tiến		Mẹ vợ	CMND				
5	MVB	Phạm Văn Lỗ	Thành viên độc lập HĐQT		CCCD			26/04/2022	
5.01	MVB	Phạm Văn Ói		Bố đẻ					

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
5.02	MVB	Lê Thị Kỳ		Mẹ đẻ					
5.03	MVB	Lê Thị Thanh Hương		Vợ	CCCD				
5.04	MVB	Phạm Thị Hồng Nhung		Con ruột	CCCD				
5.05	MVB	Phạm Thu Trang		Con ruột	CCCD				
5.06	MVB	Phạm Ngọc Anh		Anh ruột	CCCD				
5.07	MVB	Trần Thị Thành		Chị dâu	CCCD				
5.08	MVB	Phạm Thị Nói		Chị ruột	CCCD				
5.09	MVB	Phạm Văn Lồ		Anh ruột	CCCD				
5.10	MVB	Phạm Văn Lòi		Em ruột	CCCD				
5.11	MVB	Phạm Thị Tám		Em ruột	CCCD				
5.12	MVB	Thạch Văn Quang		Em rể	CMND				
6	MVB	Lê Thị Thu Hiền	Trưởng Ban KS		CMND			22/04/2021	
6.01	MVB	Lê Xuân Hùng		Bố đẻ	CCCD				
6.02	MVB	Đào Thị Huệ		Mẹ đẻ	CCCD				
6.03	MVB	Nguyễn Quang Anh		Con ruột	CMND				
6.04	MVB	Nguyễn Đăng Cường		Con ruột					
6.05	MVB	Lê Xuân Huy		Anh ruột	CCCD				
6.06	MVB	Lê Huy Hoàng		Anh ruột	CCCD				
6.07	MVB	Lê Thị Minh Hiếu		Em ruột	CCCD				
6.08	MVB	Lê Thị Hào		Em ruột	CCCD				
6.09	MVB	La Thị Minh Hào		Chị dâu	CCCD				
6.10	MVB	Tăng Thị Hồng Hạnh		Chị dâu	CCCD				
6.11	MVB	Nguyễn Hoàng Long		Em rể	CCCD				
6.12	MVB	Đào Xuân Tân		Em rể	CCCD				
7	MVB	Nguyễn Thị Lịch	Thành viên Ban kiểm soát		CMND			18/04/2018	
7.01	MVB	Nguyễn Trung Văn		Bố đẻ	CMND				

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
7.02	MVB	Đoàn Thị Hằng		Mẹ đẻ	CMND				
7.03	MVB	Phan Văn Doanh		Chồng	CCCD				
7.04	MVB	Phan Thị Mai Duyên		Con đẻ	CCCD				
7.05	MVB	Phan Khánh Duy		Con đẻ	CCCD				
7.06	MVB	Nguyễn Văn Mẫn		Anh ruột	CMND				
7.07	MVB	Nguyễn Thị Thúy Hương		Chị dâu	CCCD				
7.08	MVB	Nguyễn Hữu Sự		Em ruột	CMND				
7.09	MVB	Phan Văn Đôn		Bố chồng	CCCD				
7.10	MVB	Phan Thị Hương		Mẹ chồng	CCCD				
8	MVB	Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên Ban kiểm soát		CCCD			26/04/2022	
8.01	MVB	Nguyễn Quang Tồn		Bố đẻ					
8.02	MVB	Bùi Thị Liễu		Mẹ đẻ	CCCD				
8.03	MVB	Dương Văn Trinh		Bố vợ					
8.04	MVB	Phạm Thị Nhỏ		Mẹ vợ					
8.05	MVB	Dương Thị Mai		Vợ	CCCD				
8.06	MVB	Nguyễn Thị Thu Trang		Con ruột	CCCD				
8.07	MVB	Nguyễn Thu Hương		Con ruột	CCCD				
8.08	MVB	Nguyễn Văn Tuyên		Con rể	CCCD				
8.09	MVB	Nguyễn Quốc Tú		Em ruột	CCCD				
8.10	MVB	Trần Minh Hào		Em dâu	CCCD				
9	MVB	Nguyễn Văn Dũng	Phó Tổng giám đốc		CCCD			22/11/2021	
9.01	MVB	Nguyễn Văn Xuyên		Bố đẻ					
9.02	MVB	Nguyễn Thị Trường		Mẹ đẻ	CMND				
9.03	MVB	Ngô Thị Minh Hương		Vợ	CMND				
9.04	MVB	Nguyễn Thanh Ngân		Con ruột	CMND				
9.05	MVB	Nguyễn Thanh Hà		Con ruột	CMND				

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
9.06	MVB	Ngô Hải Long		Con rể	CCCD				
9.07	MVB	Nguyễn Thị Yên		Chị ruột	CCCD				
9.08	MVB	Nguyễn Hồng Ninh		Anh rể	CMND				
9.09	MVB	Nguyễn Thị Yên		Chị ruột	CCCD				
9.10	MVB	Kim Ngọc Hải		Anh rể	CCCD				
9.11	MVB	Nguyễn Văn Hùng		Em ruột	CCCD				
9.12	MVB	Bùi Thị Hạnh Hiền		Em dâu	CMND				
9.13	MVB	Ngô Xuân Thủy		Bố vợ					
9.14	MVB	Nguyễn Thị An		Mẹ vợ	CMND				
10	MVB	Nguyễn Thạc Tân	Phó Tổng giám đốc		CCCD			12/04/2022	
10.01	MVB	Nguyễn Thạc Nghi		Bố đẻ	CCCD				
10.02	MVB	Đinh Thị Lân		Mẹ đẻ	CCCD				
10.03	MVB	Phạm Kim Chí		Bố vợ	CCCD				
10.04	MVB	Dương Thị Hạnh		Mẹ vợ	CCCD				
10.05	MVB	Phạm Thị Thu Hà		Vợ	CCCD				
10.06	MVB	Nguyễn Thanh Trâm		Chị ruột	CMND				
10.07	MVB	Nguyễn Thạc Cường		Anh ruột	CCCD				
10.08	MVB	Nguyễn Thị Yên		Em ruột	CCCD				
10.09	MVB	Lê Đình Sơn		Anh rể	CCCD				
10.10	MVB	Nguyễn Thị Lương Nga		Chị dâu	CCCD				
10.11	MVB	Nguyễn Thị Vân Anh		Con gái	CCCD				
10.12	MVB	Trịnh Xuân Đạt		Con rể	CCCD				
10.13	MVB	Nguyễn Thạc Tuấn		Con ruột	CCCD				
11	MVB	Phạm Thanh Hải	Phó Tổng giám đốc		CCCD			01/03/2022	
11.01	MVB	Phạm Văn Đắc		Bố đẻ					
11.02	MVB	Mai Thị Khoan		Mẹ đẻ					

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
11.03	MVB	Nguyễn Thị Huệ		Vợ	CCCD				
11.04	MVB	Phạm Hải Anh		Con ruột					
11.05	MVB	Phạm Thùy Dương		Con ruột					
11.06	MVB	Phạm Văn Dũng		Anh ruột	CMND				
11.07	MVB	Nguyễn Thị Thường		Chị dâu	CCCD				
11.08	MVB	Phạm Thị Dung		Chị ruột	CCCD				
11.09	MVB	Nguyễn Hữu Minh		Anh rể	CCCD				
11.10	MVB	Phạm Thị Chung		Chị ruột	CCCD				
11.11	MVB	Phạm Quang Bộ		Anh rể	CCCD				
11.12	MVB	Phạm Thị Nhung		Chị ruột	CCCD				
11.13	MVB	Phạm Văn Công		Anh rể	CCCD				
11.14	MVB	Phạm Thanh Sơn		Anh ruột	CCCD				
11.15	MVB	Nguyễn Thị Thắm		Chị dâu	CCCD				
11.16	MVB	Nguyễn Văn Thi		Bố vợ	CMND				
11.17	MVB	Nguyễn Thị Cái		Mẹ vợ					
12	MVB	Vũ Thế Tấn	Thư ký TCT, người được ủy quyền công bố thông tin					01/10/2015	
12.01	MVB	Vũ Bằng		Bố đẻ					
12.02	MVB	An Thị Tạo		Mẹ đẻ					
12.03	MVB	Nguyễn Thị Khanh		Vợ	CCCD				
12.04	MVB	Vũ Hà Nguyên		Con ruột	CCCD				
12.05	MVB	Ngô Huyền Trang		Con dâu	CCCD				
12.06	MVB	Vũ Hà Trung		Con ruột	CCCD				
12.07	MVB	Vũ Thị Thùy		Chị ruột	CCCD				
12.08	MVB	Vũ Thị Thu Hà		Chị ruột	CMND				
12.09	MVB	Vũ Tuyết Trân		Chị ruột					
12.10	MVB	Vũ Thế Khanh		Anh ruột	CMND				

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
12.11	MVB	Phạm Thị Thủy		Chị dâu	không có				
12.12	MVB	Nguyễn Văn Cẩm		Bố vợ					
12.13	MVB	Nguyễn Thị Tố		Mẹ vợ					
13	MVB	Lê Minh Hiền	Kế toán trưởng		CCCD			09/11/2022	
13.01	MVB	Lê Văn Nhân		Bố đẻ	CCCD				
13.02	MVB	Lâm Thị Thành		Mẹ đẻ	CCCD				
13.03	MVB	Trần Thị Thanh Hoa		Vợ	CCCD				
13.04	MVB	Lê Mạnh Hà		Con đẻ					
13.05	MVB	Lê Ngọc Minh Châu		Con đẻ					
13.06	MVB	Lê Ngọc Hiền		Anh trai	CCCD				
13.07	MVB	Nguyễn Thị Minh Hải		Chị dâu	CCCD				
13.08	MVB	Lê Văn Hải		Em trai	CCCD				
13.09	MVB	Tạ Vũ Hằng		Em dâu	CCCD				
13.10	MVB	Trần Văn Sản		Bố vợ					
13.11	MVB	Tô Thị Tâm		Mẹ vợ	CCCD				